

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 18/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Nghĩa Toàn và ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/HSST-QĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/HSST-QĐ Ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Đình T, tên gọi khác: không; sinh ngày: 07 tháng 10 năm 1990, tại: Huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm D, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình C; con bà: Nguyễn Thị L; vợ: Ngô Thị H; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 16/12/2022, Trần Đình T sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0973.076.284 gọi vào số điện thoại 0365.461.531 của một người đàn ông tên là K (ở xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An) và nói: “*Để cho em cây ba trăm*” (ý nói bán cho T một gói ma túy (H) với giá 300.000đ). K đồng ý và nói: “*Sang thì gọi lại*” (do trước đó T đã mua ma túy của K ở khu vực Cầu M, xã H, huyện H T hiểu ý của K nói là khi nào đến khu vực Cầu M thì gọi điện lại cho K). Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 37M1-75880 đến điểm hẹn (khu vực cầu M) để gặp K. Đến nơi, T dừng xe ở bên lề đường rồi gọi điện cho K và nói: “*Em đến nơi rồi*”. K trả lời: “*Chờ anh tý*”, rồi tắt máy. T đứng chờ khoảng 10 phút thì thấy K đi bộ đến chỗ T đứng. T đưa cho K 300.000đ. K cầm tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong là chất bột màu trắng. Biết là gói ma túy nên T cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T lấy gói ma túy vừa mua ra chia làm hai phần và gói từng phần lại bằng giấy bạc màu trắng để tiện sử dụng. T cầm 02 gói ma túy vừa chia ở tay rồi đi bộ ra khu vực chợ L1 thuộc địa bàn xóm D, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An để sử dụng. Trong lúc đang đi bộ trong chợ L1 để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác C1, bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ 02 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, có số thuê bao 0973.076.284 (lúc này là 12 giờ 20 phút ngày 16/12/2022). Tại chỗ, Trần Đình T khai nhận 02 gói vật chứng bị thu giữ là ma túy (heroine) do T mua của K về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 17/12/2022 xác định: Các chất bột màu trắng bị thu giữ trong gói giấy thiếc bạc màu trắng thứ nhất có khối lượng là 0,110 gam và trong gói giấy thiếc bạc màu trắng thứ hai có khối lượng là 0,040 gam. Cộng: 0,150gam. Cơ quan CSĐT đã lấy toàn bộ số chất bột màu trắng có trong 02 gói này đem đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 11/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 22/12/2022, của phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: Các chất bột màu trắng thu

giữ của Trần Đình T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine), có tổng khối lượng là 0,150g (không phải một trăm năm mươi gam).

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HN ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Đình T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Trần Đình T đã khai nhận hành vi mà bị cáo T thực hiện vào ngày 16/12/2022 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Trần Đình T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì công văn Công an huyện H đã được niêm phong bên trong là ma túy, tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, có số thuê bao 0973.076.284; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh*: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 16/12/2022; phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 16/12/2022, tại khu vực chợ L1 thuộc địa bàn xóm D, xã H, huyện H, Tổ công tác Công an huyện C1 bắt quả tang Trần Đình T có hành vi tàng trữ 02 gói chất bột màu trắng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Đình T khai nhận: 02 gói chất bột màu trắng bị thu giữ là gói ma túy (Heroine) mà bị cáo đã mua của một người đàn ông tên K, địa chỉ: Xã N, huyện N (T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 300.000đ vào sáng ngày 16/12/2022 với mục đích sử dụng.

Do 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy (Heroine), có tổng khối lượng là 0,150 gam. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

Vụ án trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và chế độ quản lý đặc biệt đối với việc tàng trữ chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng không chịu cai nghiện và tu dưỡng bản thân mà lại lao vào con đường phạm tội. Hành vi tàng trữ 0,150 gam ma túy (Heroine) của bị cáo nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng*: Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 phong bì công văn Công an huyện H dán kín, được niêm phong đúng quy định. Mặt trước có ghi "*Gói niêm phong vật chứng thu giữ của Trần Đình T (sinh năm: 1990, cư trú tại xóm D, xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An) vào ngày 16/12/2022 tại xóm D, xã H, huyện H, Nghệ An. Sau khi mở niêm phong cân xác định cân khối lượng lấy mẫu gửi đi giám định và niêm phong lại*"; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, có số thuê bao 0973.076.284, máy đã qua sử dụng.

Xét thấy: Phong bì công văn Công an huyện H đã được niêm phong dán kín bên trong chỉ còn: Bao bì và phong bì niêm phong cũ dùng để gói ma túy (vì tất cả các chất bột màu trắng được thu giữ trong 02 gói đã đem đi giám định và mẫu vật giám định đã sử dụng hết). Đây là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Chiếc điện thoại di động bên trong có lắp sim số 0973.076.284 là của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Đối với người đàn ông mà bị cáo khai tên là K, địa chỉ: xã N, huyện N là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/12/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS: *Tịch thu tiêu hủy*: 01 phong bì công văn Công an huyện H đã được niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, có số thuê bao 0973.076.284, máy đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/3/2023 giữa Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trần Đình T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Nghĩa Toàn Nguyễn Văn T1

Nguyễn Thị Kim T2

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND và VKSND tỉnh NA;
- Bị cáo; Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh